

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số 117/2024/TLST – HNGĐ ngày 22 tháng 5 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn: Chị **Bùi Thị Tuyết T**, sinh năm 1984

Nơi cư trú: **Tổ E, ấp S, phường A, thị xã B, tỉnh Bình Phước**

Bị đơn: Anh **Huỳnh Phương Đ**, sinh năm 1994

Nơi cư trú: **Tổ A, ấp B, xã M, huyện H, tỉnh Bình Phước**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 9 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 9 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị **Bùi Thị Tuyết T** và anh **Huỳnh Phương Đ**.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị **Bùi Thị Tuyết T** và anh **Huỳnh Phương Đ** thuận tình ly hôn.

Về con chung: Giao con chung là **Huỳnh Minh K**, sinh ngày 11/12/2017 cho chị **Bùi Thị Tuyết T** trực tiếp nuôi dưỡng.

Cấp dưỡng nuôi con các đương sự tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

Không ai được quyền cản trở việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Vì quyền lợi của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi mức cấp dưỡng hoặc người trực tiếp nuôi con.

Tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

Nợ chung: không có nên không xem xét.

Về án phí: Chị **Bùi Thị Tuyết T** tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0005294 ngày 15/5/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hớn Quản.

Chi cục Thi hành án Dân sự huyện H trả lại cho chị **Bùi Thị Tuyết T** số tiền 10.650.000 đồng (mười triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0005294 ngày 15/5/2024.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Hớn Quản;
- Chi cục THADS huyện Hớn Quản;
- Nơi cấp GCNKH;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Đình Học